

Phụ lục

Danh mục thay đổi thông tin thuốc tại Quyết định số 359/QĐ-SYT phục vụ công tác chuẩn hóa danh mục cho Công ty TNHH Dược phẩm Hoàng Vũ

(Kèm theo Công văn số _____ ngày _____ tháng 6 năm 2025 của Sở Y tế Đắk Nông)

Stt	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất/Tên thành phần của thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	SDK tại Quyết định 359/QĐ-SYT	SDK thay đổi phục vụ chuẩn hóa danh mục
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I. Thuốc cung cấp theo Số đăng ký cũ tại Quyết định số 359/QĐ-SYT								
1	GNR032 6	Cefamandol 1g	Cefamandol	1000mg	Tiêm	Thuốc bột pha tiêm	893110387024 (VD-31706-19)	VD-31706-19
2	GNR061 0	SaViFibrat 200M	Fenofibrat	200mg	Uống	Viên nang cứng	893110893524 (VD-29839-18)	VD-29839-18
3	GNR092 9	Dimicox	Meloxicam	7,5mg	Uống	Viên nang mềm	893110564124 (VD-26176-17)	VD-26176-17
4	GNR120 1	Vik 1 inj	Phytomenadion (vitamin K1)	10mg/ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	880110792024 (VN-21634-18)	VN-21634-18
II. Thuốc cung cấp theo Số đăng ký mới tại Quyết định số 359/QĐ-SYT								
5	GNR087 6	Losartan	Losartan	50mg	Uống	Viên nén bao phim	VD-22912-15	893110666324
6	GNR092 8	Meloxicam	Meloxicam	7,5mg	Uống	Viên nén	VD-31741-19	893110437924
7	GNR114 2	Panactol	Paracetamol (acetaminophen)	500mg	Uống	Viên nén dài	VD-18743-13	893100024300
Tổng cộng: 07 khoản								